

Bản án số: 10/2020/HS-ST.

Ngày: 21/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD-HD

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thúy Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Khuôn.

2. Bà Hà Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Bón - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh HD tham gia phiên tòa: Đỗ Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 191/2019/HSST ngày 01/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 209/2019/QĐXXST-HS ngày 15/11/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 61/2019/HSST- QĐ ngày 28 tháng 11 năm 2019; Thông báo thời gian mở lại phiên tòa ngày 20 tháng 12 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 70/2019/HSST - QĐ ngày 27 tháng 12 năm 2019; Thông báo thời gian mở lại phiên tòa ngày 14 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn T, sinh năm: 1992 tại Hải Dương; nơi cư trú: tại thôn Thiên Xuân, xã KT, huyện KT, tỉnh HD; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn S - sinh năm: 1962 và bà: Trần Thị H - sinh năm: 1963; vợ: chị Đàm Thị Huyền Tr - sinh năm: 1992, nghề nghiệp: lao động tự do; bị cáo có 01 con, sinh năm: 2013. Tiền sự: chưa; tiền án: Bản án số 02/2016/HSST ngày 24/02/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nộp án phí 200.000 đồng ngày 26/4/2016. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/4/2018. Nhân thân: Bản án số 104/2011/HSPT ngày

18/8/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 47 tháng 16 ngày tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 104 của BLHS 1999. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 13/5/2011. Ngày 04/02/2015, Tòa án nhân dân huyện KT, tỉnh HD đình chỉ vụ án đối với Phạm Văn T về hành vi Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 104 BLHS 1999 (Bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố). Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/6/2019 đến nay tại Trại tạm giam KC Công an tỉnh HD. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Xuân T, sinh năm: 1997 tại thành phố HD, tỉnh HD; nơi cư trú: số 4/135 ĐN, khu 5, phường VH, thành phố HD, tỉnh HD; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn N - sinh năm: 1967 và bà: Phạm Thị M - sinh năm: 1972; vợ: chị Đặng Thị Q - sinh năm: 1998, bị cáo có 01 con - sinh năm: 2019. Tiền sự: chưa; tiền án: Bản án số 111/2016/HSST ngày 19/7/2016 của Tòa án nhân dân thành phố HD xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/10/2018. Nhân thân: Ngày 02/11/2011, Công an phường VH xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau gây mất trật tự công cộng bằng hình thức cảnh cáo. Ngày 13/8/2014, Công an phường VH xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, phạt tiền 500.000 đồng. Bản án số 159/2019/HSST ngày 18/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố HD xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án về tội Gây rối trật tự công cộng theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ tại Trại tạm giam KC Công an tỉnh HD theo Quyết định tạm giữ số 194/QĐ-CSĐT-PC02 ngày 10/5/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh HD chuyển tạm giam từ ngày 19/5/2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn B, sinh ngày: 26/11/1992; nơi cư trú: thôn ĐL, xã HD, huyện NG, tỉnh HD; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B - sinh năm: 1972 và bà: Nguyễn Thị Ng- sinh năm: 1970; vợ Mạc Thị S- sinh năm: 1989, bị cáo có 02 con, lớn: sinh năm 2013, nhỏ sinh năm: 2015. Tiền án, tiền sự: chưa. Nhân thân: Bản án số 111/2010/HSST ngày 28/12/2010 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt 9.600.000 đồng). Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nộp án phí 200.000 đồng ngày 26/4/2011. Bản án số 03/2011/HSST ngày 14/01/2011 của Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD

xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, nộp án phí hình sự ngày 26/4/2011, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/01/2012. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/6/2019 đến nay tại Trại tạm giam KC Công an tỉnh HD. Có mặt tại phiên tòa.

4. Lê Đức A, sinh ngày: 03/6/1997 tại phường HT, thành phố HD, tỉnh HD; nơi cư trú: số 18 Lã Thị Lương, khu 3, phường HT, thành phố HD, tỉnh HD; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Quốc H (tên gọi khác Lê Văn H, tức T) - sinh năm: 1975 và bà: Đỗ Thị H - sinh năm: 1978; Tiền sự: chưa. Tiền án: Bản án số 181/HSST ngày 25/11/2014 của Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Cướp tài sản (Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi 17 tuổi 09 ngày), chấp hành xong thời gian thử thách ngày 26/11/2018. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo thực hiện Quyết định về việc bảo lãnh của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD; Quyết định về việc bảo lãnh của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD; Quyết định về việc bảo lãnh của Tòa án nhân dân thành phố HD. Có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Văn T, sinh ngày: 1986 tại phường TM, thành phố HD; nơi cư trú: khu CK A, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Th - sinh năm: 1965 và bà: Đào Thị B - sinh năm: 1965; vợ: Nguyễn Thị Th - sinh năm: 1992. Tiền án, tiền sự: Chưa. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố HD. Có mặt tại phiên tòa.

6. Đồng Văn T, sinh năm: 1996; nơi cư trú: khu Cẩm Khê B, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đồng Minh T - sinh năm: 1973 và bà: Trần Thị D - sinh năm: 1978; tiền án, tiền sự: chưa. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố HD. Có mặt tại phiên tòa.

7. Nguyễn Văn H, sinh năm: 1998 tại phường TM, thành phố HD; nơi cư trú: khu Cẩm Khê A, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông: Nguyễn Văn B (đã chết) và bà: Trần Thị D - sinh năm: 1978; tiền án, tiền sự: chưa. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố HD. Có mặt tại phiên tòa.

8. Nguyễn Văn Nh, sinh năm: 1990 tại phường TM, thành phố HD; nơi cư trú: khu Cẩm Khê A, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn C (đã chết) và bà: Đào Thị Nh - sinh năm: 1963; Tiền án, tiền sự: chưa. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố HD. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm: 1980.

Nơi cư trú: số 62 Nguyễn Cừ, khu Cẩm Khê B, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Nguyễn Tiến T**, sinh năm: 1984.

ĐKKHKT: số 190 Nguyễn Lương Bằng, phường PNL, thành phố HD, tỉnh HD.

Nơi cư trú: số 3/56 Đồng Niên, phường VH, thành phố HD, tỉnh HD. Có mặt tại phiên tòa.

2. Chị **Nguyễn Thu Ph**, sinh năm: 1990.

ĐKKHKT: số 190 Nguyễn Lương Bằng, phường PNL, thành phố HD, tỉnh HD.

Nơi cư trú: số 3/56 Đồng Niên, phường VH, thành phố HD, tỉnh HD. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:*

1. Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: thôn An Liệt, xã TH, huyện TH, tỉnh HD. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh **Hà Quốc Q**, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: số 17 Bình Minh 2, khu 15, phường PNL, thành phố HD, tỉnh HD. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh **Nguyễn Văn M**, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: khu Cẩm Khê A, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Anh **Trần Văn Đ**, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: khu Cẩm Khê B, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Chị **Nguyễn Thị h**, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: số 01 Tân Trào, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3/2019, anh Nguyễn Đức H ở khu Trụ Thượng, phường ĐL, thành phố CL, tỉnh HD thuê nhà của chị Lê Thị Minh Kh ở địa chỉ Lô 21.84 đường Trường Chinh, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD để ở cùng với Phạm Văn T, Nguyễn Bá T. Chiều ngày 04/4/2019, Đinh Quang L ở khu 3, phường CT, thành phố HD cùng một số người bạn đến nhà ở Lô 21.84 đường Trường Chinh, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD gặp Tuấn. Khi đến nhóm của L đỗ xe ô tô ở trước cửa hàng mua bán phế liệu của chị Nguyễn Thị H ở thôn An Liệt, xã TH, huyện TH, tỉnh HD. Khoảng 15h30' cùng ngày, chị H điều khiển xe ô tô tải đi lấy hàng thấy xe ô tô của nhà T chặn lối đi nên chị H gọi điện thoại cho T bảo T di chuyển xe ô tô ra vị trí khác nên hai bên có xảy ra cãi vã. T đi sang cửa hàng, lúc này chị H đang ngồi trên xe ô tô tải đỗ ở vỉa hè cùng anh Nguyễn Lâm T ở khu Cẩm Khê A, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD, chị Đào Thị H ở khu Cẩm Khê B, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD (đều là người làm thuê cho chị H), T tát hai cái vào mặt anh T, kéo anh T xuống xe rồi tiếp tục tát anh T. Chị H, chị H can ngăn đẩy ra thì T tát chị H và chị H. Lúc này, L ra chạy ra kéo T vào trong nhà còn chị H điều khiển xe ô tô chở anh T, chị H đi mua phế liệu.

Khoảng 16h00' cùng ngày, Hà Quốc Q ở số 17 Bình Minh 2, phường PNL, thành phố HD; Đồng Văn T đang ở nhà của Trần Văn T ở số 39A Phạm Luận, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD thì nghe mọi người nói về việc anh T bị đánh nên Trần Văn T, T, Q đi ra xem anh T bị đánh như thế nào. Khi ra đến cửa hàng phế liệu không thấy anh T ở đâu. Lúc này, Nguyễn Văn M ở khu Cẩm Khê A, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD, Trần Văn Đ ở khu Cẩm Khê B, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD cũng đi qua, thấy mọi người tập trung ở cửa hàng chị Hương nên vào hỏi và biết được việc anh T bị đánh. Do không thấy anh T nên Q, T, M, Đ đi sang ngồi ở bàn vỉa hè uống bia ở quán Tình Hồng ở ngã 3 Trường Chinh giao với đường Tân Trào, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD (cách nhà thuê của T 30m), còn Trần Văn T đi về nhà đón con. Khi đó, Nguyễn Văn H, Lê Đức A, Nguyễn Văn Nh (là bạn của Đồng Văn T) đi qua

nên cả nhóm gọi vào uống bia. Nguyễn Văn T đi mua 02 thanh tuýp sắt để hàn cổng khi về qua quán bia cũng được nhóm T gọi vào ngồi cùng, T để 02 tuýp sắt ở xe máy. Khoảng hơn 16h10' cùng ngày, chị H, anh T về đến cửa hàng rồi đi sang quán bia Tình Hồng gặp nhóm của T, chị H nói chuyện về việc chị H, anh T bị đánh. Thấy vậy, anh M đi sang nhà T gọi cửa nhưng T không ra mà đứng ở lan can tầng 3 thách thức đánh nhau. Khi đó, Nguyễn Văn B (là anh em quen biết từ trước với T) cũng đang ngồi gần quán bia Tình Hồng thấy nhóm T đang xảy ra mâu thuẫn với nhóm của T nên B gọi điện thoại cho Nguyễn Xuân T bảo T đi ra nhà T vì T đang bị quây. T hiểu ý đang xảy ra mâu thuẫn đánh nhau nên rủ Nguyễn Bá T, Nguyễn Đức L ở khu 2, phường VH, thành phố HD đi cùng. T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 34B3-279.06 (xe của L) chở Bá Tiên, Khi đến đoạn vòng xuyên gần vườn sinh thái Thanh Bình, phường TB, thành phố HD gặp 02 nam thanh niên tên Đ, 01 thanh niên chưa rõ lai lịch (là bạn của Bá T), B lúc này cũng đi taxi đến gặp nhóm của T. Sau đó, B đi cùng thanh niên tên Đ bằng xe mô tô Sirius màu xám, thanh niên tên Đ còn lại đi cùng 01 nam thanh niên khác bằng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave (chưa xác định được biển số xe), còn T tiếp tục chở Bá T, L đi về khu vực quán bia Tình Hồng.

Về phía T, T điều khiển xe ô tô màu trắng hiệu Mercedes biển số 34A-279.29 ra ngoài rồi điều khiển ô tô ra theo hướng Ủy ban nhân dân TM rồi quay lại đỗ tại vị trí giao cắt giữa đường Trường Chinh và đường Tân Trào, lúc này, nhóm T cũng đi đến. T hạ kính cửa xe xuống lái xe vòng ra trước cửa quán bia Tình Hồng và hô “Phang bọn này” ý bảo nhóm T đánh nhóm của T, T cầm một khẩu súng ngắn (chưa xác định được loại gì) cầm súng hướng về nhóm Tài bắn nổ 02 phát “đoàng, đoàng” nhưng không trúng ai, nhóm của T, Bá nên Nguyễn Văn T cầm 01 gậy và 01 ghế nhựa, cốc thủy tinh ném về phía ô tô của T; T cầm 02 chai bia Sài Gòn ném về phía ô tô; Học nhật 02 chai bia còn nguyên mỗi tay cầm 01 chai ném về phía xe ô tô; Nhật lấy được 03 chai bia cầm ở tay ném 01 chai về phía ô tô nhưng đều không trúng; Đức A cầm 02 chia bia Hà Nội ném trong đó ném 01 chai trúng vào nóc ô tô của T. Q, Đ, M khi đó nghe tiếng súng nổ nên sợ bỏ chạy ra phía sau quán, không tham gia đánh nhau còn một số người khách trong quán sợ hãi chạy vào trong bếp của quán bia ẩn nấp. Sau đó, Văn T, H, Nh, T, Đức A bỏ chạy. Lúc này, T, Bá T cùng chạy vào trong quán bia, T nhặt 03 chai bia Sài Gòn ở kết bia dưới gầm bàn cầm trên tay, B nhảy từ trên xe mô tô do người thanh niên tên Đ điều khiển chạy vào quán nhặt 03 chai bia Hà Nội để trên bàn cầm trên hai tay đuổi theo một số người vào trong quán. T cầm chai bia Sài Gòn ném vào phía trong quán rồi cầm theo 01 thước thợ xây bằng nhôm chạy ra hướng đường Tân Trào cùng T, B và thanh niên tên Đ.

Đức L ngồi trên xe máy không tham gia đánh nhau. Sau đó, T điều khiển ô tô chở T, T B tiếp tục đuổi tìm theo nhóm của T. Khi đến đoạn đường TM tiếp giáp với lối rẽ vào khu biệt thự Plaza và khu dân cư CK thì xe của T đuổi kịp xe mô tô biển số 34B2-543.91 của anh Nguyễn Văn Đở khu Cẩm Khê B, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD đang lưu thông trên đường phía sau chở theo Đức A (sau khi bỏ chạy, Đức A gặp anh Đ và xin đi nhờ), khi cách xe anh Đ hoảng 5m thì T ngồi trong xe ném chai bia về phía Đức A, T tăng ga đâm vào vào mặt sau ốp loại vỏ máy, cần nổ máy kim loại bên trái xe mô tô của anh Đ đang điều khiển làm xe mô tô đổ ra đường làm xe bị trầy xước nhiều chỗ, phần đầu xe, sườn bên trái và đuôi xe bị hư hỏng, vỡ một phần phụ tùng, Đức A, anh Đ bị ngã xây xước da, chân tay sau đó đứng dậy bỏ chạy về khu dân cư.

Ngay sau khi xảy ra sự việc, quần chúng nhân dân đã thông báo đến Công an phường TM, thành phố HD, tỉnh HD. Công an phường đã báo cáo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh HD tiếp nhận vụ việc, tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ mẫu mảnh thủy tinh màu trắng và màu xanh; mẫu mảnh thủy tinh màu xanh, xám; mẫu mảnh thủy tinh màu xanh, xám và mác dòng chữ bia Hà Nội, bia Sài Gòn; mẫu mảnh thủy tinh màu xanh, xám; 03 viên gạch chỉ đã vỡ 01 phần; 02 ghế nhựa màu xanh đã qua sử dụng.

Khám xét nhà ở của Phạm Văn T tại địa chỉ Lô 21.84 khu đô thị Tây Nam Cường, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD thu giữ 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng; 01 túi nilon màu trắng viền đỏ bên trong chứa các chất dạng tinh thể màu trắng được đựng vào 01 túi nilon màu trắng; 01 túi xách màu đen trắng trên túi có mác ghi chữ Lahada; 01 vật dạng viên đạn hình trụ tròn màu vàng tại đáy viên đạn có chữ WRDIE9mmDACS; 01 kết sắt có dạng hình hộp chữ nhật kích thước 35x39x46cm tại mặt trước kết có chữ “Két sắt Ngọc Phê” đang ở trạng thái khóa; 01 bình dạng hình trụ tròn màu xanh cao 57cm, đường kính 14cm đáy bình có chữ R17; 01 bình dạng hình trụ màu vàng cao 57cm, đường kính 14cm tại đáy bình có chữ R15.

Quá trình điều tra xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh HD thực hiện việc bắt bị can để tạm giam đối với Phạm Văn T tại Công an phường TB, thành phố HD, khám xét thu giữ trong túi da màu đen có chữ LV của T (dưới sự chứng kiến của anh Đỗ Hoàng Q ở số 222 Yết Kiêu, phường HT, thành phố HD; anh Phạm Văn T ở đường Nguyễn Lương Bằng, thành phố HD): 01 tẩu thuốc điện tử màu đen vàng; 01 lọ màu xanh có chữ VROTO; 01 túi nilon màu trắng có viền mép màu đỏ cam bên trong có chứa 2 viên nén dạng thuốc màu nâu và 01 cục dạng nén màu nâu; 01 điện thoại iPhone X màu hồng nhạt ở

phần lưng số imei 357219093109770 lắp sim số 0972836666; 01 điện thoại Nokia 8800 màu vàng số imei 358645013760061; 01 kính có gọng màu vàng có chữ Louis Vuittons; 01 lọ màu xanh có chữ Zaza Manblue Spirit.

Chị Nguyễn Thị H là chủ quán bia Tình Hồng ở số 01 Tân Trào, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD; anh Đặng Trung Th là chủ quán Karaoke Anh em đường Trường Chinh, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD đã giao nộp video ghi lại hình ảnh có liên quan đến vụ việc trên. Đình Quang L giao nộp 01 xe ô tô nhãn hiệu Mazda BT50 màu trắng biển số 34C-221.16; anh Nguyễn Văn Đ giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh HD 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu vàng đen, BKS 34B2-543.91; anh Hà Ngọc Ph ở số 4/118 Lê Hồng Phong, phường NT, thành phố HD (là bạn của Phạm Văn T) đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh HD chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mercedes - Benz biển số 34A-279.29 hiện trạng xe phía trước bên phụ bị bung một phần nhôm và bị xước, vỡ mặt gương bên lái và vỡ phần nhựa bảo vệ đèn gương bên lái, phần kim loại tiếp giáp kính bên lái bị lõm kích thước nhỏ; Phạm Văn T giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD 01 khẩu súng ngắn kiểu ổ quay bằng nhựa, màu trắng bạc; 06 vòng tròn nghi là đạn.

Ngày 05/4/2019, Dân quân, chính Đảng khu dân cư Lộ Cương B, phường TM, thành phố HD, tỉnh HD có biên bản họp đề nghị Cơ quan điều tra Công an tỉnh HD xem xét xử lý về việc các đối tượng có hành vi gây mất an ninh trật tự, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân.

Tại Kết luận định giá tài sản số 1209/KL-HĐĐG ngày 25/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản UBND tỉnh HD kết luận:

- Giá trị thiệt hại xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu vàng đen, BKS 34B2-543.91 là 2.576.000đ (Hai triệu năm trăm bảy mươi sáu nghìn đồng).

- Giá trị 02 chiếc ghế nhựa màu xanh; 03 chai bia Sài Gòn (chưa sử dụng); 02 chai bia Hà Nội (chưa sử dụng); 05 vỏ chai bia Sài Gòn và 05 vỏ chai bia Hà Nội tổng là: 169.000đ (Một trăm sáu mươi chín nghìn đồng).

Tại Kết luận giám định số 38/KLGĐ ngày 17/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh HD kết luận:

- Xe mô tô đeo biển số 34B2-543.91 khi bị đổ trượt xuống đường tạo thành được các dấu vết cà trên mặt đường (như trong biên bản khám nghiệm hiện trường DV1, DV2, DV3, DV4).

- Dấu vết va chạm với mặt đường trên xe mô tô có hướng từ trước về sau, dấu vết cà trên mặt đường có hướng đường Trường Chinh đi Quốc lộ 5, hướng dấu vết va chạm trên xe mô tô và mặt đường là phù hợp nhau.

- Dấu vết va chạm trên xe mô tô với xe ô tô nghi vẫn có hướng từ sau về trước.

Tại kết luận giám định số 69/KLGD ngày 25/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh HD kết luận:

- Điểm va chạm và chiều hướng dấu vết va chạm giữa xe ô tô đeo biển số 34A-279.29 và xe mô tô đeo biển số 34B2- 543.91:

Mặt ngoài ốp nhựa gầm xe phía trước bên phải xe ô tô va chạm với mặt sau ốp kim loại vỏ máy, cần nổ máy kim loại bên trái xe mô tô.

Mặt ngoài đầu xe, vành ngoài chắn bùn bánh trước bên phải xe ô tô va chạm với mặt ngoài ốp nhựa quanh hộp cát đăng bên trái xe mô tô.

- Dấu vết va chạm trên xe ô tô có hướng từ trước về sau, trên xe mô tô có hướng từ sau về trước.

Tại kết luận giám định số 2991/C09-P3 ngày 18/6/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Khẩu súng và 06 viên đạn gửi giám định là súng và đạn đồ chơi, thuộc danh mục đồ chơi nguy hiểm bị cấm, không thuộc vũ khí. Khi sử dụng súng và đạn này bắn sẽ tạo ra tiếng nổ nhưng không gây sát thương.

Tại kết luận giám định số 256/KLGD-PC09 ngày 19/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh HD kết luận:

- 02 viên nén hình trụ tròn màu nâu và 01 mảnh vỡ viên nén màu nâu trong túi nilon niêm phong trong phong bì thu của Phạm Văn T gửi đến giám định tổng trọng lượng là 1,218 g là ma túy loại MDMA. MDMA ($\pm$) - N - α - dimethyl - 3,4 - (methylenedioxy) phenethylamine) nằm trong Danh mục I, STT 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn trả 0,961 g MDMA sau giám định.

Tại kết luận giám định số 2998/C09-P6 ngày 17/6/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

- Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các tập tin video gửi giám định.

-Thời gian ghi hình của tập tin video“XVR_ch5_main_20190404170000_20190404180000.dav” dung lượng

677MB gửi giám định vào khoảng 17 giờ 00 phút 00 giây ngày 04/4/2019 đến khoảng 17 giờ 59 phút 59 giây ngày 04/4/2019 (độ chính xác của thời gian này phụ thuộc vào độ chính xác của đồng hồ hệ thống ghi hình các video gửi giám định).

- Thời gian ghi hình của tập video: “16.00.01_S.av” dung lượng 141.253KB gửi giám định vào khoảng 16 giờ 00 phút 01 giây ngày 04/4/2019 đến khoảng 16 giờ 29 phút 59 giây ngày 04/4/2019 (tuy nhiên độ chính xác của thời gian này phụ thuộc vào độ chính xác của đồng hồ hệ thống ghi hình các video gửi giám định).

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 25/9/2019, bà Trần Thị H (mẹ đẻ của bị cáo T) đã bồi thường trách nhiệm dân sự cho anh Nguyễn Văn Đ; đối với thương tích của anh Điền và Lê Đức A do chỉ xây sát nhẹ nên không đề nghị gì. Anh Đ có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T ; chị Nguyễn Thị H (chủ quán bia Tình H) xác định thiệt hại do vỡ vỏ chai bia là thiệt hại nhỏ, tự khắc phục được nên không có yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự.

Về vật chứng: Ngày 09/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh HD đã trả lại cho anh Nguyễn Văn Đ chiếc xe mô tô Honda Airblade biển số 34B2-543.91, anh Đ đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm. Đối với chiếc xe ô tô bán tải màu trắng hiệu Mazda biển số 34C-221.16 xác định chủ sở hữu là Phạm Văn T hiện đang thế chấp tại Ngân hàng Thương mại cổ phần kỹ thương Việt Nam, chi nhánh Hải Dương. Bị cáo T và vợ là chị Đàm Thị Huyền Tr có đơn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD bàn giao chiếc xe ô tô trên cho ngân hàng để xử lý khoản nợ. Do chiếc xe không liên quan đến vụ án, là tài sản đang thế chấp của Ngân hàng nên ngày 01/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD đã trả lại chiếc xe trên cho Ngân hàng Thương mại cổ phần kỹ thương Việt Nam, chi nhánh HD để xử lý khoản nợ của khách hàng theo quy định của pháp luật.

Đối với mẫu mảnh thủy tinh màu trắng và màu xám; mẫu mảnh thủy tinh màu xanh, xám; mẫu mảnh thủy tinh màu xanh, xám và mác dòng chữ bia Hà Nội, bia Sài Gòn; mẫu mảnh thủy tinh màu xanh, xám; 03 viên gạch chỉ đã vỡ 01 phần; 02 ghế nhựa màu xanh đã qua sử dụng; 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng; 01 túi xách màu đen trắng trên túi có mác ghi chữ Lahada; 01 vật dạng viên đạn hình trụ tròn màu vàng tại đáy viên đạn có chữ WRDIE9mmDACs; 01 kết sắt có dạng hình hộp chữ nhật kích thước 35x39x46cm tại mặt trước kết có chữ “Két sắt Ngọc Phê” đang ở trạng thái khóa; 01 bình dạng hình trụ tròn màu xanh cao 57cm, đường kính 14cm đáy bình có chữ R17; 01 bình dạng hình trụ màu vàng cao 57cm, đường kính 14cm tại đáy bình có chữ R15; 01 xe ô tô trắng

hiệu Mercedes biển số 34A-279.29; 01 bì thư dán kín bên trong có 01 khẩu súng kiểu ô quay bằng nhựa và 06 vòng đạn; 01 phong bì thư dán bên trong có 01 thẻ dữ liệu hình ảnh camera quản lý tại quán bia Tình Hồng; 01 phong bì thư dán bên trong có 01 thẻ dữ liệu hình ảnh camera quản lý tại quán karaoke Anh em; 0,961 g MDMA hoàn lại sau giám định; 01 túi da màu đen có chữ LV của Tuấn; 01 tàu thuốc điện tử màu đen vàng; 01 lọ màu xanh có chữ VROTP; 01 điện thoại iPhone X màu hồng nhạt ở phần lưng số imei 357219093109770 lắp sim số 0972836666; 01 điện thoại Nokia 8800 màu vàng số imei 358645013760061; 01 kính có gọng mây vàng có chữ Louis Vuitons; 01 lọ màu xanh có chữ Zaza Manblue Spirit quản lý tại kho vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương được chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố về các tội danh trên là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Anh Nguyễn Văn Đ có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, trình bày đã được gia đình bị cáo T bồi thường xong về trách nhiệm dân sự và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Nguyễn Tiến T có mặt tại phiên tòa và vợ là chị Nguyễn Thu Ph có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa trình bày chiếc xe ô tô hiệu Mercedes biển số 34A - 279.29 là tài sản chung của vợ chồng anh do anh Tùng cho anh Hà Ngọc Ph mượn, sau đó, anh Ph cho bị cáo T mượn xe ô tô điều khiển. Anh T và chị Ph không biết bị cáo T n sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử cho anh chị nhận lại chiếc xe này.

Tại cáo trạng số: 192/CT-VKSTPHD ngày 31/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội: “Gây rối trật tự công cộng”, “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b, d khoản 2 Điều 318; khoản 1 Điều 178; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Xuân T, Nguyễn Văn B, Lê Đức A, Nguyễn Văn T, Đồng Văn T, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Nh về tội: “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Văn T về tội: “Gây rối trật tự công cộng”, “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b, d khoản 2 Điều 318; khoản 1 Điều 178; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Xuân T, Nguyễn Văn B, Lê

Đức A , Nguyễn Văn T , Đồng Văn T , Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Nh về tội: “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Phạm Văn T phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng”, “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Nguyễn Xuân T , Nguyễn Văn B , Lê Đức A , Nguyễn Văn T , Đồng Văn T , Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Nh phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng”.

Về hình phạt chính:

1. Áp dụng: điểm b, d khoản 2 Điều 318; khoản 1 Điều 178; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s; điểm b; điểm t khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Văn T .

Xử phạt: bị cáo Phạm Văn T từ 33 đến 36 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng; từ 06 đến 09 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản và từ 21 đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành từ 60 đến 69 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/6/2019.

2. Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 56; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Xuân T .

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Xuân T từ 27 đến 30 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án của bản án số 159/2019/HSST ngày 18/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt bị cáo về tội: “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 37 đến 40 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/5/2019.

3. Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn B .

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn B từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/6/2019.

4. Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s; khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Đức A .

Xử phạt: bị cáo Lê Đức A từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

5. Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s; i khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1; 2; 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T , Đồng Văn T , Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Nh.

5.1. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn Tiến từ 24 đến 27 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 54 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5.2. Xử phạt: bị cáo Đồng Văn T từ 24 đến 27 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 54 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5.3 Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn H từ 24 đến 27 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 54 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5.4 Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn Nh từ 24 đến 27 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 54 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn T , Đồng Văn T , Nguyễn Văn H , Nguyễn Văn Nh cho Ủy ban nhân dân phường TM nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Gia đình của người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung (đối với bị cáo Phạm Văn T phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản và phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy): do bị cáo T không có chức vụ, không có nghề nghiệp, công việc ổn định và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Tuấn.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu thủy tinh màu trắng và màu xanh; mẫu thủy tinh màu xanh, xám; mẫu thủy tinh màu xanh, xám và mác dòng chữ bia Hà Nội, bia Sài Gòn; mẫu thủy tinh màu xanh, xám; 03 (ba) viên gạch chỉ đã vỡ 1 phần; 01 (một) đĩa sứ hình bầu dục màu trắng; 01 (một) túi xách màu đen trắng, trên túi có mác ghi chữ “LAHADA”; 01 (một) vật dạng viên đạn hình trụ tròn màu vàng tại đáy viên đạn có chữ WRDIE9mm được niêm phong trong phong bì thư dán kín có chữ ký của những người tham gia niêm phong (bì số 01); 01 (một) bì thư dán kín ghi bên trong có 01 khẩu súng kiểu ổ quay bằng nhựa và 06 vòng đạn có chữ ký của những người tham gia niêm phong theo quy định (bì số 02); 01 (một) bì thư dán kín bên trong đựng 0,961 g MDMA mẫu vật chất ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 256/KLGD-PC09; 02 (hai) ghế nhựa màu xanh, đã qua sử dụng, bị gãy phần tai ghế; 01 (một) thùng các tông dán kín bên trong có 01 (một) túi da cầm tay, màu đen có chữ LV; 01 (một) tẩu thuốc điện tử màu đen vàng; 01 (một) lọ màu xanh

có chữ VROHTO; 01 (một) lọ màu xanh có chữ Zara Man blue spisit; 01 (một) bình dạng hình trụ tròn màu xanh cao 57cm, đường kính 14cm, đáy có chữ R17 và 01 (một) bình dạng hình trụ tròn màu vàng cao 57cm, đường kính 14cm, đáy có chữ R15 được dán niêm phong trong hộp bìa cát tông theo quy định (thùng bìa số 01).

Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) két sắt có dạng hình hộp chữ nhật, kích thước 35 x 39 x 46cm, MODEL KCC38 – 180746', (bên trong két sắt không có đồ vật tài sản gì), tem giấy Ngọc Phê bị rách.

Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) bì thư dán kín ghi bên trong có 01 thẻ dữ liệu của quán bia Tình Hồng ngày 04/4/2019, được niêm phong theo quy định của pháp luật (bì số 03); 01 (một) bì thư dán kín ghi bên trong có 01 thẻ dữ liệu của quán Karaoke Anh em ngày 04/4/2019, được niêm phong theo quy định của pháp luật (bì số 04); tiếp tục lưu giữ 01 USB ghi hình kèm theo hồ sơ vụ án.

Trả lại anh Nguyễn Tiến T và chị Nguyễn Thu Ph 01 (một) xe ô tô màu trắng hiệu Mercedes, biển kiểm soát 34A - 279.29 (theo biên bản giao, nhận ngày 18/4/2019, không kiểm tra chất lượng bên trong).

Trả lại bị cáo Phạm Văn T 01 (một) điện thoại Iphone X, màu hồng nhạt ở phần lưng số IMEI 357219093109770 lắp sim 0972.836.666; 01 (một) điện thoại Nokia 8800 màu vàng có số IMEI 358645013760061, được niêm phong theo quy định (thùng bìa số 02) và 01 (một) kính có gọng màu vàng có chữ Louis Vuiton nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

(đều có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD ngày 25/11/2019).

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc các bị cáo Phạm Văn T, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Văn B, Lê Đức A, Nguyễn Văn T, Đồng Văn T, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo Phạm Văn T, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Văn B và Lê Đức A đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo Nguyễn Văn T, Đồng Văn T, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Nh đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của các bị cáo: Lời nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, các kết luận định giá tài sản, kết luận giám định dấu vết va chạm và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn giữa Phạm Văn T với chị Nguyễn Thị H, khoảng 16h10' ngày 04/4/2019, tại khu vực quán bia Tình Hồng ở đường Trường Chinh, phường TM, thành phố HD, Phạm Văn T điều khiển xe ô tô hiệu Mercedes đỗ trước cửa quán bia rồi có lời nói xúi giục nhóm Nguyễn Xuân T và sử dụng 01 khẩu súng bắn, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Văn B, Nguyễn Bá T sử dụng gạch, chai bia ném về phía nhóm T; Đồng Văn T, Nguyễn Văn H, Lê Đức A, Nguyễn Văn Nh sử dụng chai bia, Nguyễn Văn T sử dụng ghế nhựa, cốc thủy tinh ném về phía xe ô tô của Phạm Văn T. Sau đó, Phạm Văn T tiếp tục điều khiển xe ô tô hiệu Mercedes màu trắng, biển số 34A-279.29 chở Nguyễn Văn B, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Bá T đuổi theo nhóm của T. Hành vi của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thành phố HD, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Khoảng 16h15' cùng ngày, khi T điều khiển xe ô tô đuổi tìm nhóm T đến đoạn đường TM tiếp giáp với lối rẽ vào khu biệt thự Plaza và khu dân cư Cẩm Khê, phường TM, thành phố HD thì nhìn thấy Lê Đức A đang ngồi đằng sau xe mô tô hiệu Honda Airblade, biển số 34B2-543.91 do anh Nguyễn Văn Đ điều khiển, Phạm Văn T đã sử dụng chiếc xe ô tô hiệu Mercedes cố ý đâm vào phía sau xe mô tô của anh Đ làm xe bị trật lốp nhiều chỗ, phần đầu xe, sườn bên trái và đuôi xe bị hư hỏng, vỡ một phần phụ tùng với thiệt hại trị giá 2.576.000đ (Hai triệu năm trăm bảy mươi sáu nghìn đồng). Ngày 14/6/2019, tại Công an phường TB, thành phố HD, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh HD tiến hành Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Phạm Văn T, phát hiện Tuấn có hành vi tàng trữ 02 viên nén hình trụ tròn màu nâu và 01 mảnh vỡ viên nén màu nâu là ma túy tổng hợp, loại MDMA, có khối lượng là 1,218g (một phẩy hai trăm mười tám gam).

Trong vụ án Gây rối trật tự công cộng, bị cáo Phạm Văn T điều khiển xe ô tô hiệu Mercedes đỗ trước cửa quán bia rồi có lời nói xúi giục nhóm Nguyễn Xuân T và sử dụng 01 khẩu súng bắn còn các bị cáo Nguyễn Xuân T, Nguyễn Văn B, Nguyễn Bá T sử dụng gạch, chai bia ném về phía nhóm T; Đồng Văn T, Nguyễn Văn H, Lê Đức A, Nguyễn Văn Nh sử dụng chai bia, Nguyễn Văn T sử dụng ghế nhựa, cốc thủy tinh ném về phía xe ô tô của Phạm Văn T. Sau đó, Phạm Văn T tiếp tục điều khiển xe ô tô hiệu Mercedes, màu trắng, biển số 34A-279.29 chở Nguyễn Văn B, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Bá T đuổi theo nhóm

của Tài nên hành vi của bị cáo T đã vi phạm tình tiết định khung quy định tại điểm d khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là “xúi giục người khác gây rối” và các bị cáo sử dụng gạch, chai bia, ghế nhựa, cốc thủy tinh là “dùng vũ khí, hung khí” ném về phía nhau là tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm đến trật tự công cộng bằng việc đuổi đánh nhau, gây náo loạn nơi công cộng, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội và tạo tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật. Hành vi của các bị cáo cấu thành tội: “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, vào hồi 16h15’ cùng ngày, bị cáo Phạm Văn Tuấn còn có hành vi sử dụng chiếc xe ô tô hiệu Mercedes cố ý đâm vào phía sau xe mô tô của anh Điền làm xe bị trầy xước nhiều chỗ, phần đầu xe, sườn bên trái và đuôi xe bị hư hỏng, vỡ một phần phụ tùng với thiệt hại trị giá 2.576.000đ (Hai triệu năm trăm bảy mươi sáu nghìn đồng), hành vi của bị cáo T đã cấu thành tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Ngày 14/6/2019, bị cáo T còn có hành vi tàng trữ 02 viên nén hình trụ tròn màu nâu và 01 mảnh vỡ viên nén màu nâu là ma túy tổng hợp, loại MDMA, có khối lượng là 1,218g (một phẩy hai trăm mười tám gam) đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố về các tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Trong vụ án Gây rối trật tự công cộng thì thấy các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm nhưng có tính chất giản đơn, không có sự phân công, bàn bạc từ trước. Về phía nhóm của Phạm Văn T thì bị cáo Tuấn giữ vai trò là người xúi giục, thực hành tích cực, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Văn B giữ vai trò là người thực hành, về phía nhóm của Lê Đức A chưa xác định được ai là người đứng ra rủ rê, lôi kéo các bị cáo khác nên các bị cáo này đều đồng phạm với vai trò là người thực hành. Cụ thể về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy:

Đối với bị cáo Phạm Văn T có hành vi đứng ở lan can tầng 3 thách thức đánh nhau, điều khiển xe ô tô màu trắng hiệu Mercedes, biển kiểm soát 34A-279.29 ra ngoài điều khiển ô tô theo hướng Ủy ban nhân dân phường TM rồi quay lại đỗ tại vị trí giao cắt giữa đường Trường Chinh và đường Tân Trào. T lái xe vòng ra trước cửa quán bia Tỉnh Hồng và hô: “Phang bọn này”, ý bảo nhóm T đánh nhóm của T. Bị cáo đã cầm súng hướng về nhóm Tài bắn nổ 02 phát nhưng không trúng ai, điều khiển xe ô tô chở B, T, Bá T, tiếp tục đuổi theo

nhóm của T. Đến đoạn TM, tiếp giáp biệt thự Plaza và khu dân cư Cẩm Khê thì xe của Tuấn đuổi kịp xe mô tô biển kiểm soát 34B2 - 543.91 của anh Nguyễn Văn Đ đang lưu thông trên đường, phía sau chở Đức A. Trong vụ án, bị cáo có vai trò đầu.

Đối với hành vi bị cáo T sử dụng chiếc xe ô tô hiệu Mercedes cố ý đâm vào phía sau xe mô tô của anh Điền là nguy hiểm cho xã hội làm xe bị trầy xước nhiều chỗ, phần đầu xe, sườn bên trái và đuôi xe bị hư hỏng, vỡ một phần phụ tùng với thiệt hại trị giá 2.576.000 đồng của bị cáo T đã làm cho chiếc xe mô tô của anh Đ bị giảm đáng kể giá trị sử dụng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Đ, bị cáo đã thực hiện hành vi của mình với lỗi cố ý nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Đối với hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước; xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Xét về nhân thân thì thấy bị cáo T có nhân thân xấu, có một tiền án, ngày 24/02/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 18/8/2011, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 04/02/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh HD đình chỉ về hành vi Cố ý gây thương tích. Như vậy, bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh Đ; tích cực giúp công an trại giam đưa hai đối tượng ra đầu thú; bị hại Đ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ông nội, ngoại bị cáo là liệt sỹ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s; b; t khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Xuân T g được bị cáo B gọi ra nhà T vì T đang bị quây. T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 34B3 - 279.06 là xe của L, chở Bá T và L đi về khu vực quán bia Tình Hồng, đứng ngoài đường nhặt gạch ném vào trong quán bia, cùng chạy vào quán bia, nhặt ba chai bia Sài Gòn ở kệ bia dưới gầm bàn cầm trên tay ném vào phía trong quán rồi cầm theo một thước bằng nhôm chạy ra hướng đường Tân Trào cùng T, B và thanh niên tên Đạt.

Về nhân thân, bị cáo T g cũng có nhân thân xấu. Ngày 19/7/2016, Tòa án nhân dân thành phố HD xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp

hành xong hình phạt tù ngày 12/10/2018. Ngày 02/11/2011, Công an phường VH xử phạt vi phạm hành chính đối với Tùng về hành vi đánh nhau gây mất trật tự công cộng, hình thức cảnh cáo. Ngày 13/8/2014, Công an phường VH xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, phạt tiền 500.000 đồng. Như vậy, bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với Bản án số 159/2019/HSST ngày 18/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố HD xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án cũng về tội Gây rối trật tự công cộng theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự. Đối với bản án này, đến nay đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử sẽ tổng hợp hình phạt của hai bản án theo Điều 55 và 56 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn B , bị cáo gọi điện thoại cho Nguyễn Xuân T bảo Tùng đi ra nhà T vì T đang bị quây, đi taxi đến gặp nhóm của T . Sau đó, B đi cùng thanh niên tên Đ bằng xe mô tô Sirius màu xám. B nhảy từ trên xe mô tô do thanh niên tên Đạt điều khiển chạy vào quán nhậu 03 chai bia Hà Nội để trên bàn cầm trên hai tay đuổi theo một số người vào trong quán. Về nhân thân, ngày 28/12/2010, Tòa án quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi và ngày 14/01/2011, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố HD xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, nộp án phí hình sự ngày 26/4/2011 và chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2012. Đối với các bản án này của bị cáo đến nay đã được xóa nhưng xác định bị cáo có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Lê Đức A là người cầm hai chai bia Hà Nội ném trong đó ném một chai trúng vào nóc ô tô của T . Về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, ngày 25/11/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố HD xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Cướp tài sản, phạm tội khi bị cáo 17 tuổi, 09 ngày, bị cáo chấp hành xong thời gian thử thách ngày 26/11/2018. Do vậy, bị cáo có một tiền án, đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị

cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; ông bị cáo được thưởng huân huy chương nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Văn T , bị cáo đi mua hai tuýp sắt về hàn công, khi đi qua quán bia cũng được nhóm Tài gọi vào ngồi cùng, để hai tuýp sắt ở xe máy, cầm một gậy và ghế nhựa, cốc thủy tinh ném về phía ô tô của T . Đối với Đồng Văn T , khi Tài đang ở nhà của Trần Văn T thì nghe thấy mọi người nói về việc anh T bị đánh nên Trần Văn T , T, Q đi ra xem anh T bị đánh như thế nào. T cầm hai chai bia Sài Gòn ném về phía ô tô. Đối với Nguyễn Văn H , đi qua nên được gọi vào uống bia. T cầm hai chai bia Sài Gòn ném về phía ô tô. H nhặt hai chai bia còn nguyên mỗi tay cầm một chai ném về phía ô tô. Đối với Nguyễn Văn Nh , là bạn của T đi qua nên được cả nhóm gọi vào uống bia. Nh lấy ba chai bia cầm ở tay ném một chai về phía ô tô nhưng đều không trúng và cùng những người khác bỏ chạy. Đối với các bị cáo này đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s; i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Như vậy, trong vụ án này, bị cáo T phạm ba tội còn các bị cáo khác phạm một tội. Đối với tội Gây rối trật tự công cộng, bị cáo T là người đề xuất và có vai trò đầu còn các bị cáo khác có vai trò đồng phạm, là người thực hành. Vì vậy, bị cáo T phải chịu mức hình phạt cao nhất. Các bị cáo Nguyễn Xuân T , Nguyễn Văn B có nhân thân xấu nên phải chịu mức hình phạt cao thứ hai, bị cáo Lê Đức A phải chịu mức hình phạt thấp hơn bị cáo T và B đồng thời cần buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù để giúp các bị cáo có cơ hội cải tạo, tu dưỡng để sớm trở thành công dân có ích cho xã hội. Đối với các bị cáo Đồng Văn T , Nguyễn Văn Nh , Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn H có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho các bị cáo hưởng án treo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật là phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự.

[3] Đối với Nguyễn Bá Tiến sau khi phạm tội đã bỏ trốn; Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố HD đã ra quyết định truy nã và ra Quyết định tách vụ án để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Đức L không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu; 02 đối tượng tên Đạt, 01 nam thanh niên đi cùng nhóm của Nguyễn Xuân T ; 01 đối tượng đội mũ cối và 01 đối tượng mặc áo xanh, quần sooc bò trong nhóm của Lê Đức hưa xác minh làm rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an thành phố HD tiếp tục xác minh khi có đủ căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của các đối tượng sẽ xử lý sau.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mercedes, biển số 34A-279.29 chủ xe là anh Nguyễn Tiến T và vợ là chị Nguyễn Thu Ph, anh T cho Hà Ngọc Ph mượn xe ô tô, sau đó, anh Phư cho bị cáo Tuấn mượn xe ô tô không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội; Nguyễn Văn M, Hà Quốc Q, Trần Văn Đ, Đinh Quang L, Trần Văn T không tham gia vào việc ném, đuổi nhau nên không đề cập xử lý.

Đối với một số bộ phận hư hỏng của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mercedes, biển số 34A-279.29, quá trình điều tra, bị cáo Tuấn xác định là do nhóm của Lê Đức A làm hư hỏng, tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu điều tra chưa có căn cứ xử lý nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD đang tiếp tục xác minh nếu có dấu hiệu của tội phạm sẽ xử lý theo quy định; Anh T không đề nghị T bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Đối với hành vi dùng chân tay đánh chị Nguyễn Thị H, chị Đào Thị H, anh Nguyễn Lâm T của Phạm Văn T và hành vi Tàng trữ khẩu súng bằng nhựa màu bạc và 06 vòng đạn. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố HD đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác và Tàng trữ đồ chơi nguy hiểm theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3806 ngày 20/9/2019.

Đối với khẩu súng bị cáo T sử dụng bắn nhóm của T, Lê Đức A, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa đủ căn cứ chứng minh khẩu súng đó là khẩu súng bị cáo Tuấn giao nộp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 túi nilon màu trắng viền đỏ bên trong chứa các chất dạng tinh thể màu trắng được đựng vào 01 túi nilon màu trắng thu giữ tại nhà ở Lô 21.84 đường Trường Chinh, phường phường TM, thành phố HD ngày 04/4/2019 theo Kết luận giám định số 176 ngày 10/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh HD kết luận là Methamphetamine với tổng trọng lượng là 0,462 gam, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh HD đã khởi tố vụ án hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy để điều tra trong vụ án khác.

[4] Về hình phạt bổ sung (đối với bị cáo Phạm Văn T phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản và phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy): do bị cáo T không có chức vụ, không có nghề nghiệp, công việc ổn định và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 25/9/2019, bà Trần Thị H (mẹ đẻ của bị cáo T) đã bồi thường trách nhiệm dân sự cho anh Nguyễn Văn Đ ; đối với thương tích của anh Đ và Lê Đức A do chỉ xây sát nhẹ nên không đề nghị gì. Anh Đ có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T ; chị Nguyễn Thị H (chủ quán bia Tình Hồng) xác định thiệt hại do vỡ vỡ chai bia là thiệt hại nhỏ, tự khắc phục được nên không có yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự vì vậy không đặt ra giải quyết.

[6] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Ngày 09/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh HD đã trả lại cho anh Nguyễn Văn Đ chiếc xe mô tô Honda Airblade, biển số 34B2-543.91, anh Đ đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết. Đối với chiếc xe ô tô bán tải màu trắng, hiệu Mazda, biển số 34C-221.16 xác định chủ sở hữu là Phạm Văn T , được thế chấp tại Ngân hàng Thương mại cổ phần kỹ thương Việt Nam, chi nhánh HD. Bị cáo T và vợ là chị Đàm Thị H Tr có đơn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD bàn giao chiếc xe ô tô trên cho Ngân hàng để xử lý khoản nợ. Do chiếc xe không liên quan đến vụ án, là tài sản đang thế chấp của Ngân hàng nên ngày 01/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD đã trả lại chiếc xe trên cho Ngân hàng Thương mại cổ phần kỹ thương Việt Nam, chi nhánh HD để xử lý khoản nợ của khách hàng theo quy định của pháp luật nên không đặt ra giải quyết.

Đối với mẫu mảnh thủy tinh màu trắng và màu xanh; mẫu thủy tinh màu xanh, xám; mẫu thủy tinh màu xanh, xám và mác dòng chữ bia Hà Nội, bia Sài Gòn; mẫu thủy tinh màu xanh, xám; 03 (ba) viên gạch chỉ đã vỡ 1 phần; 01 (một) đĩa sứ hình bầu dục màu trắng; 01 (một) túi xách màu đen trắng, trên túi có mác ghi chữ “LAHADA”; 01 (một) vật dạng viên đạn hình trụ tròn màu vàng tại đáy viên đạn có chữ WRDIE9mm được niêm phong trong phong bì thư dán kín có chữ ký của những người tham gia niêm phong (bì số 01); 01 (một) bì thư dán kín ghi bên trong có 01 khẩu súng kiểu ổ quay bằng nhựa và 06 vòng đạn có chữ ký của những người tham gia niêm phong theo quy định (bì số 02); 02 (hai) ghế nhựa màu xanh, đã qua sử dụng, bị gãy phần tai ghế; 01 (một) thùng các tông dán kín bên trong có 01 (một) túi da cầm tay, màu đen có chữ LV; 01 (một) tủ thuốc điện tử màu đen vàng; 01 (một) lọ màu xanh có chữ VROHTO; 01 (một) lọ màu xanh có chữ Zara Man blue spisit; 01 (một) bình dạng hình trụ tròn màu xanh cao 57cm, đường kính 14cm, đáy có chữ R17 và 01 (một) bình dạng hình trụ tròn màu vàng cao 57cm, đường kính 14cm, đáy có chữ R15 được dán niêm phong trong hộp bìa cát tông theo quy định (thùng bìa số 01) đã qua sử dụng, không có, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01

(một) bì thư dán kín bên trong đựng 0,961 g MDMA mẫu vật chất ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 256/KLGĐ-PC09 là vật nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 (một) két sắt có dạng hình hộp chữ nhật, kích thước 35 x 39 x 46cm, MODEL KCC38 – 180746', (bên trong két sắt không có đồ vật tài sản gì), tem giấy Ngọc Phê bị rách là tài sản của bị cáo T nhưng tại phiên tòa, bị cáo T tự nguyện không nhận lại két sắt này và đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước; đối với 01 (một) bì thư dán kín ghi bên trong có 01 thẻ dữ liệu của quán bia Tình Hồng ngày 04/4/2019, được niêm phong theo quy định của pháp luật (bì số 03); 01 (một) bì thư dán kín ghi bên trong có 01 thẻ dữ liệu của quán Karaoke Anh em ngày 04/4/2019, được niêm phong theo quy định của pháp luật (bì số 04) và 01 USB ghi hình kèm theo hồ sơ vụ án cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án; đối với 01 (một) xe ô tô màu trắng, hiệu Mercedes, biển kiểm soát 34A - 279.29 của anh Nguyễn Tiến T và chị Nguyễn Thu Ph cho anh Hà Ngọc Ph mượn, anh Ph cho bị cáo T mượn nhưng anh T và chị Ph không biết việc bị cáo T sử dụng chiếc xe ô tô trên vào việc phạm tội nên trả lại anh Nguyễn Tiến T và chị Nguyễn Thu Ph ; đối với 01 (một) điện thoại Iphone X, màu hồng nhạt ở phần lưng số IMEI 357219093109770 lắp sim 0972.836.666; 01 (một) điện thoại Nokia 8800 màu vàng có số IMEI 358645013760061, được niêm phong theo quy định (thùng bìa số 02) và 01 (một) kính có gọng màu vàng có chữ Louis Vuiton là của bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại bị cáo Phạm Văn T nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm b, d khoản 2 Điều 318; khoản 1 Điều 178; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s; điểm b, t khoản 1; khoản 2

Điều 51; Điều 55; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Văn T .

2. Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 56; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Xuân T .

3. Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn B .

4. Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Đức A .

5. Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s; i khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1; 2; 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T , Đồng Văn T , Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Nh .

6. Căn cứ vào: điểm a, b khoản 1; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Tuyên bố: bị cáo Phạm Văn T phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng”, “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Nguyễn Xuân T , Nguyễn Văn B , Lê Đức A , Nguyễn Văn T , Đồng Văn T , Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Nh phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt: bị cáo Phạm Văn T 32 (ba mươi hai) tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng; 06 (sáu) tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản và 18 (mười tám) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành 56 (năm mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/6/2019.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Xuân T 30 (ba mươi) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án của bản án số 159/2019/HSST ngày 18/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt bị cáo về tội: “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 40 (bốn mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/5/2019.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn B 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/6/2019.

Xử phạt: bị cáo Lê Đức A 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: bị cáo Đồng Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn Nh 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn T , Đồng Văn T , Nguyễn Văn H , Nguyễn Văn Nh cho Ủy ban nhân dân phường TM, thành phố HD nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Gia đình của người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

7. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy mẫu thủy tinh màu trắng và màu xanh; mẫu thủy tinh màu xanh, xám; mẫu thủy tinh màu xanh, xám và mác dòng chữ bia Hà Nội, bia Sài Gòn; mẫu thủy tinh màu xanh, xám; 03 (ba) viên gạch chỉ đã vỡ 1 phần; 01 (một) đĩa sứ hình bầu dục màu trắng; 01 (một) túi xách màu đen trắng, trên túi có mác ghi chữ “LAHADA”; 01 (một) vật dạng viên đạn hình trụ tròn màu vàng tại đáy viên đạn có chữ WRDIE9mm được niêm phong trong phong bì thư dán kín có chữ ký của những người tham gia niêm phong (bì số 01); 01 (một) bì thư dán kín ghi bên trong có 01 khẩu súng kiểu ổ quay bằng nhựa và 06 vòng đạn có chữ ký của những người tham gia niêm phong theo quy định (bì số 02); 01 (một) bì thư dán kín bên trong đựng 0,961 g MDMA mẫu vật chất ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 256/KLGD-PC09; 02 (hai) ghế nhựa màu xanh, đã qua sử dụng, bị gãy phần tai ghế; 01 (một) thùng các tông dán kín bên trong có 01 (một) túi da cầm tay, màu đen có chữ LV; 01 (một) tẩu thuốc điện tử màu đen vàng; 01 (một) lọ màu xanh có chữ VROHTO; 01 (một) lọ màu xanh có chữ Zara Man blue spisit; 01 (một) bình dạng hình trụ tròn màu xanh cao 57cm, đường kính 14cm, đáy có chữ R17 và 01 (một) bình dạng hình trụ tròn màu vàng cao 57cm, đường kính 14cm, đáy có chữ R15 được dán niêm phong trong hộp bìa cát tông theo quy định (thùng bìa số 01).

Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) két sắt có dạng hình hộp chữ nhật, kích thước 35 x 39 x 46cm, MODEL KCC38 – 180746', (bên trong két sắt không có đồ vật tài sản gì), tem giấy Ngọc Phê bị rách.

Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) bì thư dán kín ghi bên trong có 01 thẻ dữ liệu của quán bia Tình Hồng ngày 04/4/2019, được niêm phong theo quy định của pháp luật (bì số 03); 01 (một) bì thư dán kín ghi bên trong có 01 thẻ dữ liệu của quán Karaoke Anh em ngày 04/4/2019, được niêm phong theo quy định của pháp luật (bì số 04); tiếp tục lưu giữ 01 USB ghi hình kèm theo hồ sơ vụ án.

Trả lại anh Nguyễn Tiến T và chị Nguyễn Thu Ph 01 (một) xe ô tô màu trắng hiệu Mercedes, biển kiểm soát 34A - 279.29 (theo biên bản giao, nhận ngày 18/4/2019, không kiểm tra chất lượng bên trong).

Trả lại bị cáo Phạm Văn T 01 (một) điện thoại Iphone X, màu hồng nhạt ở phần lưng số IMEI 357219093109770 lắp sim 0972.836.666; 01 (một) điện thoại Nokia 8800 màu vàng có số IMEI 358645013760061, được niêm phong theo quy định (thùng bìa số 02) và 01 (một) kính có gọng màu vàng có chữ Louis Vuiton nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

(đều có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD ngày 25/11/2019).

8. Về án phí: buộc các bị cáo Phạm Văn T , Nguyễn Xuân T , Nguyễn Văn B , Lê Đức A , Nguyễn Văn T , Đồng Văn T, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Nh , mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

9. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSNDTP.HD;
- VKSND tỉnh HD;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố HD;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADSTP. HD;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đinh Thị Thúy Hạnh